TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THÁI THỤY** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2025/HNGĐ-ST
Ngày 20 - 6 - 2025
V/v hôn nhân gia đình

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁI THỤY, TỈNH THÁI BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Văn Vương.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vũ Thị Thúy và ông Phan Văn Tiến.

Thư ký phiên toà: Bà Bùi Thị Hảo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Xuân Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình xét xử công khai sơ thẩm vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 100/2025/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 3 năm 2025 về việc "Tranh chấp hôn nhân gia đình" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 56/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 23 tháng 5 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 42/2025/QĐ – HPT ngày 10 tháng 6 năm 2025 giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Bùi Thị O** sinh năm 1983;

Địa chỉ: Số nhà 23/75, tổ dân phố số 3, thị trấn Diêm Điền, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

- Bị đơn: Anh **Hoàng Ngọc D** sinh năm 1983;

Địa chỉ: Số nhà 5, ngõ 25, phố Uông Sỹ Đoan, tổ dân phố số 4, thị trấn Diêm Điền, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

(Chị Bùi Thị O vắng mặt - có đơn xin xét xử vắng mặt, anh D vắng mặt lần thứ hai).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và các lời khai tiếp theo nguyên đơn chị Bùi Thị O trình bày:*

Về hôn nhân: Chị và anh Hoàng Văn D đã kết hôn từ năm 2005, sau đó do tính tình không hợp, anh chị đã ly hôn. Đến ngày 20/10/2021 chị và anh Hoàng Ngọc D tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn lại lần 2 tại UBND thị trấn Diêm Điền. Quá trình chung sống, vợ chồng chung sống hạnh phúc một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm về tình cảm, tính cách không hòa

hợp nên đã xảy ra nhiều bất hòa. Do mâu thuẫn nên vợ chồng chị đã sống ly thân từ tháng 11 năm 2023 mỗi người một nơi, không quan tâm đến nhau. Nay chị thấy tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh D.

Về con chung: Chị và anh D có 02 con chung là Hoàng Ngọc Nam Khánh, sinh ngày 18/02/2006 và Hoàng Bùi Khánh An, sinh ngày 20/10/2020, đến nay con Khánh đã đủ 18 tuổi, có khả năng lao động nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết về vấn đề nuôi dưỡng, chị nhận trực tiếp nuôi con Khánh An và không yêu cầu anh Hoàng Ngọc D cấp dưỡng nuôi con chung. Về tài sản chung chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Tại các bản tự khai ngày 01/4/2025 và 03/4/2025, đơn xin chia tài sản chung, anh Hoàng Ngọc D trình bày:*

Về hôn nhân: Về việc kết hôn như chị O đã trình bày là đúng. Vợ chồng anh chị chung sống đến cuối năm 2023 thì phát sinh mâu thuẫn do chị O xúc phạm anh, đuổi anh ra khỏi nhà. Từ đầu năm 2024 đến nay anh chị sống ly thân. Nay chị O xin ly hôn, quan điểm của anh là đồng ý ly hôn.

Về con chung: Vợ chồng anh chị có 02 con chung như chị O đã trình bày. Ban đầu anh có nguyện vọng nuôi con chung Khánh An, nhưng xét thấy con chung còn nhỏ cần sự chăm sóc của mẹ nên anh đồng ý giao cho chị O trực tiếp nuôi dưỡng con chung Hoàng Bùi Khánh An. Anh tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung số tiền 3.000.000 đồng một tháng.

Về tài sản chung: Trước khi kết hôn, chị O có tài sản là thửa đất tại khu tái định cư Nguyễn Đức Cảnh thuộc khu 3, thị trấn Diêm Điền, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình có diện tích 76,5 m^2 trên thửa đất có xây dựng 01 ngôi nhà 01 tầng mái bằng, còn anh có tài sản là 01 chiếc xe ô tô 4 chỗ thương hiệu Chevrolet Cruz LT. Sau khi kết hôn anh đã bán chiếc xe ô tô với giá 300.000.000 đồng để xây dựng thêm 02 tầng cho ngôi nhà trên thành nhà 03 tầng. Đến năm 2024 khi đó vợ chồng anh chị đã sống ly thân, chị O tự ý chuyển nhượng ngôi nhà cho người khác, không thông báo cho anh biết. Nay anh yêu cầu Tòa án chia tài sản chung, buộc chị O phải trả cho anh số tiền 100.000.000 đồng trong khối tài sản chung.

Sau khi nhận được đơn yêu cầu giải quyết về tài sản của anh D vào ngày 09/4/2025, cùng ngày Tòa án đã giao thông báo nộp tiền tạm ứng án phí về tài sản cho anh D, nhưng hết thời hạn 07 ngày anh D không nộp tiền.

** Tại biên bản xác minh ngày 22/5/2025 UBND thị trấn Diêm Điền cung cấp:*

Về hôn nhân: Anh D và chị O có đăng ký kết hôn hợp pháp tại UBND thị trấn Diêm Diền. Về nguyên nhân mâu thuẫn dẫn đến việc chị O xin ly hôn anh D địa phương không nắm rõ. Tuy nhiên, địa phương được biết hiện nay anh D, chị O đã sống ly thân.

- Về con chung: Anh D và chị O có 02 con chung là Hoàng Ngọc Nam

Khánh, sinh ngày 18/02/2006 và Hoàng Bùi Khánh An, sinh ngày 20/10/2020. Hai con đều do chị O trực tiếp nuôi dưỡng.

- Về tài sản chung giữa anh D và chị O địa phương không nắm rõ. Không có cá nhân, tổ chức nào yêu cầu anh D, chị O trả nợ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy phát biểu quan điểm tại phiên tòa:

Về tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn tuân thủ theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án là từ bỏ quyền của mình.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các quy định của pháp luật: áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân gia đình; khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147, Điều 228, Điều 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án: Xử cho chị Bùi Thị O ly hôn anh Hoàng Ngọc D; Về con chung: Giao con chung Hoàng Bùi Khánh An, sinh ngày 20/10/2020 cho chị O trực tiếp nuôi dưỡng, chấp nhận việc anh D tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung số tiền 3.000.000 đồng một tháng. Về tài sản chung: Không đặt ra giải quyết. Chị O phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm, anh D phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con chung và các bên được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thẩm quyền: Bị đơn có nơi thường trú tại thị trấn Diêm Điền, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình. Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn không thay đổi nơi thường trú vì vậy đây là vụ án tranh chấp hôn nhân gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về tố tụng: Chị O có đơn xin xét xử vắng mặt, anh D đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt. Vì vậy Hội đồng xét xử áp dụng Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự để xét xử vắng mặt chị O và anh D.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị O và anh D tự nguyện tìm hiểu và kết hôn với nhau có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Diêm Điền vào ngày 20/10/2021. Tại thời điểm kết hôn, hai bên đủ điều kiện kết hôn, là hôn nhân hợp pháp. Trong quá trình chung sống, anh chị đã phát sinh mâu thuẫn nhưng không có biện pháp hàn gắn tình cảm vợ chồng dẫn đến cả hai sống ly thân trong thời gian dài. Quá trình giải quyết vụ án, chị O vẫn giữ quan điểm xin ly hôn anh D, anh D đồng ý ly hôn, chứng tỏ tình trạng hôn nhân của chị O và anh

D đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần xử cho chị O được ly hôn anh D là phù hợp với quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[4] Về quan hệ con chung: Chị O và anh D có Hoàng Ngọc Nam Khánh, sinh ngày 18/02/2006 và Hoàng Bùi Khánh An, sinh ngày 20/10/2020, đến nay con Khánh đã đủ 18 tuổi, có khả năng lao động nên không đặt ra việc nuôi dưỡng. Hội đồng xét xử xét thấy, hiện nay cháu Khánh An đang do chị O trực tiếp nuôi dưỡng, chị O, anh D đều có nguyện vọng giao cho chị O trực tiếp nuôi con chung. Do đó, cần giao cháu Khánh An cho chị O trực tiếp nuôi là phù hợp với quy định của Luật hôn nhân gia đình. Anh D tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 3.000.000 đồng nên cần chấp nhận.

[4] Về quan hệ tài sản chung, nợ chung: Chị O xác định vợ chồng không có tài sản chung và nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Anh D yêu cầu giải quyết về tài sản nhưng không nộp tiền tạm ứng án phí nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết. Khi nào các đương sự có yêu cầu sẽ được giải quyết bằng vụ án khác.

[5] Về án phí: Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án, chị O phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, anh D phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con chung.

[6] Về quyền kháng cáo: Chị O và anh D có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật tại Điều 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình; Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147, Điều 227, 228, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Bùi Thị O ly hôn anh Hoàng Ngọc D.

2. Về con chung: Giao cho chị O trực tiếp nuôi dưỡng con chung Hoàng Bùi Khánh An, sinh ngày 20/10/2020. Anh D cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 3.000.000 đồng kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật đến khi cháu Hoàng Bùi Khánh An đủ 18 tuổi.

3. Về tài sản chung: Không đặt ra giải quyết.

4. Về án phí: Chị O phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Đối trừ 300.000 đồng tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm chị O đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000866 ngày 25/3/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình, chị O đã thực hiện xong nghĩa vụ về án phí. Anh Hoàng Ngọc D phải chịu 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con chung.

5. Về quyền kháng cáo: Chị O và anh D vắng mặt, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSND huyện Thái Thụy;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- TAND tỉnh Thái Bình;
- Chi cục THADS huyện Thái Thụy;
- UBND thị trấn Diêm Điền (Nơi ĐKKH);
- Lưu hồ sơ vụ án, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Vương